

PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP KH&CN Ở THANH HÓA: một vài đề xuất

TS NGUYỄN NGỌC TÚY

Phó Giám đốc Sở KH&CN Thanh Hóa

Với sự nỗ lực của Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN), sự hỗ trợ của Bộ KH&CN và UBND tỉnh cùng quyết tâm của các doanh nghiệp, đến nay Thanh Hóa đã cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 5 doanh nghiệp của tỉnh. Đây là thành công bước đầu đáng khích lệ. Bài viết chia sẻ một vài kinh nghiệm từ thực tiễn của tỉnh Thanh Hóa và đưa ra một số đề xuất trong việc hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp KH&CN đã hình thành cũng như mở rộng thêm những doanh nghiệp KH&CN mới trong thời gian tới.

Thực trạng xây dựng và phát triển doanh nghiệp KH&CN ở Thanh Hóa

Cũng như các địa phương khác trong cả nước, việc hình thành các doanh nghiệp KH&CN ở tỉnh Thanh Hóa là từ 2 nguồn: chuyển đổi từ doanh nghiệp đang hoạt động và chuyển đổi từ tổ chức KH&CN công lập thành doanh nghiệp KH&CN.

Trường hợp 1: từ các doanh nghiệp đang hoạt động

Theo số liệu điều tra của Trung tâm Thông tin, Ứng dụng và Chuyển giao KH&CN Thanh Hóa (Sở KH&CN Thanh Hóa), trong khuôn khổ thực hiện đề tài cấp tỉnh “Nghiên cứu giải pháp huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” (triển khai và nghiệm thu năm 2013), số kinh phí đầu tư cho hoạt động KH&CN trong 5 năm 2006-2010 của 500 doanh nghiệp được khảo sát là

571 tỷ đồng. Trong đó, chỉ có 11% số doanh nghiệp thường xuyên có hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ. Đối với hoạt động của doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp KH&CN nói riêng, để phát triển mạnh cần đầu tư thỏa đáng cho nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực KH&CN, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Số liệu điều tra còn cho thấy, nhận thức của các doanh nghiệp Thanh Hóa về vai trò của KH&CN đối với sự phát triển của doanh nghiệp cũng như hiểu biết về loại hình doanh nghiệp KH&CN còn rất hạn chế. Bên cạnh đó, hiện nay phần lớn số doanh nghiệp của tỉnh đều ở quy mô nhỏ và siêu nhỏ, năng suất lao động và doanh thu thấp, lợi nhuận trước thuế không cao, giá trị trích lập quỹ KH&CN từ lợi nhuận là rất nhỏ, không đủ để đổi mới công nghệ. Mặt khác, việc tiếp cận các nguồn vốn của doanh nghiệp còn hạn chế, phải tập trung nguồn lực cho các chi

phí thường xuyên, chi phí phục vụ sản xuất để duy trì hoạt động, nên kinh phí đầu tư cho hoạt động KH&CN rất hạn chế.

Trong khi đó, thực tiễn cho thấy, quá trình chuyển giao công nghệ (đổi mới công nghệ), kết quả làm chủ công nghệ (do chính các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu ứng dụng), quyền sở hữu công nghệ (được các tổ chức, doanh nghiệp khác biểu, cho, tặng, bán) để tạo ra sản phẩm hàng hóa, dịch vụ có năng suất và chất lượng là các tiền đề quan trọng để hình thành và phát triển doanh nghiệp KH&CN. Nhưng đối với phần lớn số doanh nghiệp của tỉnh, nhận thức và thực hiện được điều này cần có thêm thời gian cũng như cần được hỗ trợ chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước.

Trong thời gian qua, có một số doanh nghiệp lớn của tỉnh đã dành vốn đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ,

nâng cao năng lực KH&CN của đơn vị, trong đó có sự hỗ trợ kinh phí từ phía ngân sách nhà nước thông qua nhiệm vụ KH&CN (đề tài/dự án) các cấp, tiêu biểu như: Công ty cổ phần công nông nghiệp Tiến Nông với 4 đề tài/dự án thì có 2 dự án có hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn với 6 đề tài/dự án thì có 2 dự án có hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; Công ty cổ phần dược - vật tư y tế với nhiều đề tài/dự án thì có 4 dự án có hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

Bám sát tinh thần chỉ đạo của Bộ KH&CN, nhận thức rõ vai trò và sự cần thiết của doanh nghiệp KH&CN và được sự phối hợp tích cực từ phía doanh nghiệp, với quyết tâm cao của Lãnh đạo Sở KH&CN, tính đến 31.12.2014, Thanh Hóa đã cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 5 doanh nghiệp, gồm: Công ty cổ phần công nông nghiệp Tiến Nông với danh mục sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN là *phân bón N-P-K-Si có hàm lượng Si dễ tiêu*; Công ty cổ phần giống cây trồng Thanh Hóa với *giống lúa lai 3 dòng Thanh Hóa 1* và *giống lúa Thuận Việt 1*; Công ty TNHH điện tử Bình Minh với *linh kiện điện tử Thạch anh HC-49/US* và *linh kiện điện tử Thạch anh HC-49/SMD*; Công ty TNHH AEONMED Việt Nam với *dung dịch chạy thận nhân tạo HAEMO-A* và *HAEMO-B*; Công ty quảng cáo Ánh Dương với *hệ thống máy chế bản chân không AD-BBB: mạ vàng, bạc, đồng, niken*; *hệ thống máy khắc dấu kim loại siêu tốc* (khắc dấu kim loại; khắc dấu liền mực; khắc chữ, hoa văn, họa tiết trên chất liệu kim loại) và *sản phẩm mỹ nghệ - quà tặng sản xuất theo công nghệ chế bản chân không AD-BBB*.



Ông Lê Đình Sơn - Giám đốc Sở KH&CN Thanh Hóa trao giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho Công ty cổ phần công nông nghiệp Tiến Nông

Hiện có một số doanh nghiệp trên địa bàn Thanh Hóa có tiềm năng hình thành các doanh nghiệp KH&CN, sẵn sàng chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN song đang vướng vào một số quy định về hồ sơ liên quan đến tỷ lệ doanh thu từ các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN, như: Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn; Công ty cổ phần dược vật tư y tế; một số doanh nghiệp trong lĩnh vực điện tử - tin học...

Trường hợp 2: chuyển đổi từ tổ chức KH&CN công lập

Hiện trên địa bàn Thanh Hóa có 49 tổ chức KH&CN (29 tổ chức công lập và 20 tổ chức ngoài công lập). Trong số đó, tổ chức KH&CN của tỉnh là 45, còn 4 đơn vị là của trung ương và các tỉnh khác đóng trên địa bàn tỉnh; 12 đơn vị là tổ chức R&D (9 tổ chức công lập và 3 tổ chức ngoài công lập), 12 cơ sở giáo dục đại học (3 trường đại học, 3 trường cao đẳng và 6 cao đẳng nghề), 25 tổ chức dịch vụ KH&CN (9 tổ chức công

lập và 16 tổ chức ngoài công lập). Trong số 29 tổ chức KH&CN công lập, có 22 tổ chức KH&CN công lập thuộc tỉnh quản lý, gồm: 8 tổ chức R&D; 5 trường đại học, cao đẳng; 9 tổ chức dịch vụ KH&CN. Phần lớn các tổ chức KH&CN công lập đều trực thuộc các cơ quan quản lý nhà nước như Sở KH&CN, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường... Trong 8 tổ chức R&D, có 5 tổ chức trực thuộc các cơ quan nhà nước, 3 tổ chức trực thuộc các trường đại học (Trường Đại học Hồng Đức; Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa). Các tổ chức dịch vụ KH&CN ở Thanh Hóa đều trực thuộc các cơ quan quản lý nhà nước. Hiện trên địa bàn tỉnh chưa có một doanh nghiệp KH&CN nào được thành lập từ tổ chức KH&CN.

Căn cứ vào Nghị định 80/2007/NĐ-CP ngày 19.5.2007 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn Nghị định, các tổ chức KH&CN

có đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp KH&CN phải xây dựng Đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và được thành lập dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên hoặc công ty cổ phần. Nội dung của Đề án cần làm rõ số vốn dưới dạng tiền và tài sản (trụ sở làm việc, nhà xưởng, trang thiết bị nghiên cứu, phương tiện làm việc, diện tích đất được giao quyền sử dụng, kết quả nghiên cứu KH&CN...) thuộc sở hữu nhà nước đề nghị giao cho tổ chức KH&CN công lập để góp vốn vào doanh nghiệp KH&CN. Đối với tỉnh Thanh Hóa, việc thành lập doanh nghiệp KH&CN bằng cách chuyển đổi từ tổ chức KH&CN công lập đang gặp một số khó khăn về cơ chế và giải pháp thực hiện, cần phải tiếp tục nghiên cứu và tìm bước đi phù hợp. Đến nay, tỉnh chưa có cơ chế, chính sách riêng hỗ trợ các tổ chức KH&CN công lập chuyển đổi hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hoặc chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN.

Nguyên nhân của tồn tại, bất cập

Thực trạng phát triển doanh nghiệp KH&CN ở tỉnh Thanh Hóa như trên đã nêu do nhiều nguyên nhân, bao gồm cả nguyên nhân mang tính nội tại của tỉnh và nguyên nhân liên quan tới chính sách ở tầm vĩ mô, chung cho tất cả các tỉnh/thành phố. Dưới đây, chúng tôi xin nêu một số nguyên nhân cơ bản:

Một là, vẫn còn có những doanh nghiệp của tỉnh chưa có thông tin đầy đủ về mô hình doanh nghiệp KH&CN, chưa được tiếp cận với những chính sách ưu đãi

của Chính phủ đối với mô hình mới này. Dù Thanh Hóa hiện có số lượng doanh nghiệp không hề nhỏ (gần 7.000 doanh nghiệp), nhưng trên thực tế, tiềm năng và khả năng tiếp cận với dây chuyền công nghệ hiện đại của doanh nghiệp còn rất hạn chế. Để hình thành hệ thống doanh nghiệp KH&CN thì việc hỗ trợ doanh nghiệp không chỉ là các chính sách mục tiêu cho đổi mới công nghệ nhằm cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng như hiện nay mà còn cần có hệ thống chính sách, pháp luật đồng bộ, hiệu quả mới giúp được doanh nghiệp đầu tư hiệu quả cho KH&CN để phát triển thực sự vững mạnh. Thậm chí, nguồn đầu tư từ Quỹ Phát triển KH&CN quốc gia, địa phương... dành cho doanh nghiệp cần được nghiên cứu ở mức cao hơn, tập trung hơn mới giúp đầu tư đổi mới công nghệ hiệu quả. Số vốn của Quỹ KH&CN các tỉnh cần được tăng cường hơn so với nguồn kinh phí eo hẹp hiện nay.

Hai là, văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp KH&CN chưa đảm bảo đồng bộ với một số lĩnh vực có liên quan, dẫn đến việc doanh nghiệp KH&CN chưa được hưởng ưu đãi theo quy định. Ví dụ, nhiều doanh nghiệp KH&CN chưa được hưởng những ưu đãi liên quan đến quyền sử dụng đất, được thuê đất, cơ sở hạ tầng với mức giá thấp nhất theo khung giá của Nhà nước. Bên cạnh đó, chính sách thuế của Nhà nước đối với một số ngành, lĩnh vực hiện còn một số điểm chưa hợp lý đối với việc khuyến khích phát triển doanh nghiệp KH&CN.

Ba là, thiếu các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, khiến các nội

dung ưu đãi cũng chưa thể triển khai trong thực tiễn. Chẳng hạn, quy định liên quan đến kinh phí, hồ sơ để xác nhận, đánh giá các kết quả KH&CN do doanh nghiệp tự đầu tư; việc xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn của các vật liệu mới, công nghệ mới... Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN hiện vẫn còn một số điểm chưa phù hợp với nhu cầu và thực tiễn của các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ ở các địa phương, đặc biệt là các quy định liên quan đến việc hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp KH&CN.

Bốn là, thủ tục hành chính để xây dựng và thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN ở địa phương còn nhiều vướng mắc. Hiện nay, số doanh nghiệp KH&CN được hình thành từ các tổ chức KH&CN công lập theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 5.9.2005 quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập của cả nước còn rất khiêm tốn, trong khi chưa có các biện pháp quyết liệt đối với phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN này. Chưa có các nghiên cứu thực sự nghiêm túc về kinh nghiệm của các quốc gia có các điều kiện tương đồng và các khảo sát thực tiễn trong vấn đề này, từ đó đưa ra lộ trình xây dựng doanh nghiệp KH&CN bằng cơ sở khoa học, giúp các địa phương có thể triển khai.

Bài học kinh nghiệm và một số kiến nghị

Với sự nỗ lực của ngành KH&CN, sự hỗ trợ của tỉnh và quyết tâm của các doanh nghiệp, hiện Thanh Hóa đã cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 5 doanh nghiệp của tỉnh. Đây là thành công ban

đầu đáng khích lệ, và qua đây có thể rút ra vài kinh nghiệm cho việc hình thành và phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN ở địa phương là: 1) Lãnh đạo Sở KH&CN đã bám sát các chủ trương, chính sách liên quan của Đảng và Nhà nước và triển khai thực hiện sáng tạo, với quyết tâm cao. Bên cạnh đó là sự tham gia tích cực, hiệu quả của phòng chuyên môn được phân công; việc khai thác sử dụng triệt để kết quả của đề tài KH&CN cấp tỉnh “*Nghiên cứu giải pháp huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*” với các cơ sở lý luận bước đầu cho vấn đề này; 2) Sự quan tâm của UBND tỉnh; sự chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Bộ KH&CN, đặc biệt là các đơn vị thuộc Bộ trong phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo giới thiệu các chính sách của Nhà nước liên quan tới KH&CN, nhất là các chính sách về doanh nghiệp KH&CN cho tỉnh; 3) Sự hợp tác tích cực của các doanh nghiệp trong tỉnh.

Sắp tới, nhằm tiếp tục xây dựng, phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN của tỉnh Thanh Hóa, xin có một số kiến nghị sau:

Đối với Trung ương, cần rà soát bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách, pháp luật tạo sự đồng bộ, khả thi khuyến khích các doanh nghiệp KH&CN được thụ hưởng sự hỗ trợ để phát triển bền vững, đảm bảo tăng cường về số lượng như mục tiêu đã đề ra. Sớm ban hành văn bản liên quan tới các quy định về kinh phí, hồ sơ để xác nhận các kết quả KH&CN do doanh nghiệp tự đầu tư nghiên cứu. Xây dựng quy định hướng dẫn chi tiết về chính sách ưu đãi tín dụng đầu tư đối với doanh nghiệp KH&CN (mức

ưu đãi, thủ tục tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển...). Nghiên cứu bổ sung các quy định chi tiết hơn về chính sách ưu đãi đất đai đối với doanh nghiệp KH&CN. Xác lập giá trị pháp lý rõ ràng hơn của Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN; tạo sự thống nhất giữa Bộ KH&CN với các bộ, ngành liên quan về thủ tục áp dụng cơ chế ưu đãi về tài chính, đất đai... Tiếp tục quan tâm điều chỉnh các quy định tại Quyết định 592/QĐ-TTg ngày 22.5.2012 về việc phê duyệt *Chương trình hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm* cho phù hợp với nhu cầu và tình hình phát triển ươm tạo doanh nghiệp KH&CN ở địa phương; sửa đổi và ban hành bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về doanh nghiệp KH&CN theo hướng đơn giản hóa thủ tục, đảm bảo tính khả thi và kế thừa được kinh nghiệm về phát triển doanh nghiệp KH&CN của thế giới.

Đối với địa phương, với đối tượng doanh nghiệp trên địa bàn có tiềm năng hình thành các doanh nghiệp KH&CN, sẵn sàng chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN song đang vướng vào một số quy định về hồ sơ liên quan đến tỷ lệ doanh thu từ các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN cần có sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt hơn nữa của UBND tỉnh đối với sự hỗ trợ hiệu quả từ các sở, ban ngành cấp tỉnh. Bên cạnh đó, để giúp cho nhiều doanh nghiệp nắm rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh cần phối hợp với Sở KH&CN và các sở, ban ngành có liên quan tăng cường hoạt động tuyên truyền về mô hình doanh nghiệp KH&CN với các ưu đãi của Nhà

nước cũng như tầm quan trọng của việc phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN trong vai trò đầu tàu đảm bảo sự phát triển bền vững của hệ thống doanh nghiệp của tỉnh. Cần xúc tiến thành lập Câu lạc bộ doanh nghiệp KH&CN của tỉnh nhằm tạo một diễn đàn giúp các doanh nghiệp KH&CN thường xuyên trao đổi thông tin, kinh nghiệm cùng hợp tác phát triển. Các ngành cần có sự phối hợp chặt chẽ với ngành KH&CN, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh ban hành cơ chế đặc thù hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN đã hình thành phát triển ngày càng mạnh mẽ, mở rộng thêm số doanh nghiệp KH&CN được hình thành mới trong thời gian tới ✍

Tài liệu tham khảo

1. Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 5.9.2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập.
2. Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19.5.2007 của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN.
3. Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20.9.2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 5.9.2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19.5.2007 của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN.
4. Quyết định số 592/QĐ-TTg ngày 22.5.2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.
5. Báo cáo kết quả đề tài cấp tỉnh: “*Nghiên cứu giải pháp huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*”.
6. Kỷ yếu Hội nghị *Phát triển doanh nghiệp KH&CN năm 2014*.